TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày: 07-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đăng Quỳnh;

2. Ông Hà Minh Tiến.

Thư ký phiên toà: Ông Hờ A Say- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên toà: Ông Chu Huy Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Hà Văn T, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1999 tại xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn V và bà Hoàng Thị L; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày 12 tháng 02 năm 2024; có mặt.

2. Nguyễn Văn C, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1999 tại xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Y và bà Sa Thị Hồng B; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày 12 tháng 02 năm 2024; có mặt.

- *Bị hại:* Công ty cổ phần B.

Địa chỉ: Số 03, đường 18 tháng 8, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh Hoàng Đức L- Kế toán Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và phát triển điện. Theo văn bản ủy quyền số 08/GUQ-

FTD ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và phát triển điện; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Hà Văn V, sinh năm 1973. Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người làm chứng:

+ Anh Lê Tiến T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn S, huyện V, tỉnh Yên Bái; có mặt.

+ Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

+ Anh Hoàng Mạnh Q, sinh năm 2000; địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

+ Anh Hồ Sỹ T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện T, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 05-12-2023 tại thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái Hà Văn T và Nguyễn Văn C cùng bàn bạc thống nhất tối cùng ngày sẽ cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. T và C đến một cửa hàng tại thị trấn Sơn Thịnh, huyện Văn Chấn mua 02 con dao loại dao rọc giấy và 01 chiếc kìm có tay nắm bọc bằng nhựa có hai màu cam và đen; sau đó cất giấu vào trong cốp xe. Tiếp đó T và C về nhà T lấy xe mô tô màu xanh biển số 21V5 - 5933 nhãn hiệu CAVALRY, T lấy dao và kìm ra để sang cốp xe này. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày T chở C đi đến thôn S xã P, huyện T. Khi đến thôn S, T và C đã mua của một người đàn ông người dân tộc Mông, không biết tên tuổi, địa chỉ 100.000 đồng Heroine, cả hai đã cùng nhau sử dụng hết một nửa số Heroine, số Heroine còn lại C để trong bao thuốc lá rồi đưa cho T, T cất giấu ở cạp quần phía sau lưng.

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 05-12-2023, T và C cùng nhau vào khu vực thủy điện thuộc thôn S, xã P, để xe máy tại một lán không có người ở. Thấy phòng bảo vệ thứ nhất bên ngoài đóng cửa, T và C đi vòng theo lối mòn vào chỗ khu vực để số dây điện, dây cáp. Cả hai đi đến phòng bảo vệ thứ hai quan sát thấy bên cạnh phía trong có sắt vụn và dây điện nên đã cùng nhau lấy số dây điện này. T và C lấy dao cắt vỏ nhựa màu đen bên ngoài, lấy kìm cắt dây đồng bên trong, cuộn thành hai cuộn rồi chuyển đến chỗ để xe, lúc lên xe C thấy vướng nên chia ra cuộn thêm một cuộn nhỏ, một cuộn để phía trước xe, hai cuộn C ngồi ôm phía sau rồi cùng nhau chở về. Khi đi đến cổng thủy điện, phòng bảo vệ thứ nhất phía ngoài thì bị công nhân giữ lại và gọi điện cho Công an xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu đến làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 cục chất bột nén màu trắng được gói bằng một mảnh giấy ôly; 01 chiếc đèn pin đội đầu có vỏ hoa văn kiểu quần áo rằn ri, dây màu

vàng, xanh đã cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc đèn pin đội đầu có vỏ màu tím, dây màu xanh đen có dòng chữ Yến Quân đã cũ, đã qua sử dụng; 02 chiếc dao loại dao rọc giấy có vỏ màu đỏ đã cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc kìm bằng kim loại có tay nắm bọc bằng nhựa có hai màu cam và đen đã cũ, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô màu xanh biển số 21V5 - 5933, nhãn hiệu CAVALRY đã cũ, đã qua sử dụng; 03 cuộn dây điện loại cáp, trong đó: 04 đoạn cáp CXV 3x35 + 1 x 25 - 0.6/kV có trọng lượng 14 kg; 10 đoạn cáp treo 0.6/1 kVCU/XLPE/PVC 3x16 + 1 x 10 có trọng lượng 18,5kg; loại dây diện ba pha, 3 dây gồm 02 đoạn dây lẻ có trọng lượng 15,5kg.

Kết luận giám định số: 661/KL-KTHS ngày 14-12-2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn T, Nguyễn Văn C có khối lượng là: 0,08 gam *(Không phẩy không tám gam).* 0,08 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐG ngày 16-01-2024 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thường xuyên huyện Trạm Tấu, kết luận: Cáp CXV 3x35 + 1 x 25 - 0.6/kV có trọng lượng 14 kg trị giá 1.274.000 đồng; cáp treo 0.6/1 kVCU/XLPE/PVC 3x16 + 1 x 10 có trọng lượng 18,5 kg trị giá 1.646.500 đồng; loại dây điện 3 pha có trọng lượng 12,5 kg trị giá 1.562.500 đồng. Tổng giá trị tài sản: 4.483.000 đồng.

Ngoài lần trộm cắp nêu trên, Hà Văn T và Nguyễn Văn C còn khai nhận vào đêm ngày 04-12-2023 T và C đã vào khu vực thủy điện này lấy trộm được 30kg sắt vụn mang đi bán ở thị xã Nghĩa Lộ được 210.000 đồng. Tại kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐG ngày 19-3-2024 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thường xuyên huyện Trạm Tấu, kết luận: 30kg sắt vụn trị giá 195.000 đồng.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 49/QĐ, trả lại cho đại diện theo ủy quyền của bị hại: 14 kg cáp CXV 3x35 + 1 x 25 - 0.6/kV; 18,5 kg cáp treo 0.6/1 kVCU/XLPE/PVC 3x16 + 1 x 10 và 12,5 kg loại dây điện 3 pha.

Bản cáo trạng số: 09/CT-VKS-TT, ngày 26-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đã truy tố các bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn C về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản vào ngày 04 và ngày 05 tháng 12 năm 2023 như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố; đối với 02 chiếc đèn pin Công an thu giữ là do các bị cáo đã mua từ lâu, ngày 05-12-2023 các bị cáo đã sử dụng những chiếc đèn pin này để soi cắt trộm dây diện, do đã mua từ rất lâu nên giá trị còn lại của 02 chiếc đèn pin là rất nhỏ.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại trình bày: Đã nhận lại được toàn bộ tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các

bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, nên không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01 đèn pin đội đầu có hoa văn kiểu quần áo rằn ri, dây màu vàng, xanh đã cũ, đã qua sử dụng; 01 đèn pin đội đầu có vỏ màu tím, dây màu xanh đen có dòng chữ Yến Quân đã cũ, qua sử dụng; 02 chiếc dao rọc giấy có vỏ màu đỏ; 01 chiếc kìm bằng kim loại có tay nắm bọc bằng nhựa có hai màu cam và đen. Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Văn V 01 xe mô tô biển số 21V5-5933, nhãn hiệu CAVALRY.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì; đại diện theo ủy quyền của bị hại không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm về đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Đêm ngày 05 rạng sáng ngày 06 tháng 12 năm 2023 tại thôn S, xã P, huyện

T, tỉnh Yên Bái; các bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn C đã có hành vi lén lút chiếm đoạt: 14 kg Cáp CXV 3x35 + 1 x 25 - 0.6/kV; 18,5 kg cáp treo 0.6/1 kVCU/XLPE/PVC 3x16 + 1 x 10 và 12,5 kg loại dây điện 3 pha của Công ty cổ B, tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 4.483.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị 4.483.000 đồng của các bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn C đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật song do động cơ vụ lợi, mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về đồng phạm: Các bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn C đã có sự bàn bạc, thống nhất cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đây là trường hợp đồng phạm. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự phân công vai trò cụ thể vì vậy đây là trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành và có vai trò ngang nhau trong quá trình thực hiện tội phạm.

[5] Xét nhân thân: Các bị cáo là người không có tiền án, tiền sự; tuy nhiên T và C đều là đối tượng nghiện chất ma túy, nên cần xác định các bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn nên thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm h, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xử xét thấy cần xử phạt tù các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, mới có tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản, là đối tượng nghiện chất

ma tuý. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án:

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng và tài sản tạm giữ của vụ án:

+ Đối với: 01 đèn pin đội đầu có hoa văn kiểu quần áo rằn ri, dây màu vàng, xanh đã cũ, đã qua sử dụng; 01 đèn pin đội đầu có vỏ màu tím, dây màu xanh đen có dòng chữ Yến Quân đã cũ, qua sử dụng; 02 chiếc dao rọc giấy có vỏ màu đỏ; 01 chiếc kìm bằng kim loại có tay nắm bọc bằng nhựa có hai màu cam và đen. Đây là công cụ, phương tiện các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy đây là những vật không có giá trị hoặc không sử dụng được cần tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 21V5-5933, nhãn hiệu CAVALRY. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Hà Văn V, việc các bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô vào việc phạm tội anh V không biết và không có lỗi. Cần căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự trả lại anh V chiếc xe mô tô này.

+ Đối với 14 kg cáp CXV 3x35 + 1 x 25 - 0.6/kV; 18,5 kg cáp treo 0.6/1 kVCU/XLPE/PVC 3x16 + 1 X 10 và 12,5 kg loại dây điện 3 pha. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại vật chứng, tài sản trên cho đại diện theo ủy quyền của bị hại. Xét thấy, việc cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả tài sản cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[11] Các đối tượng và hành vi có liên quan:

- Đối với hành vi trộm cắp 30kg sắt vụn vào ngày 04-12-2023 và hành vi tàng trữ 0,08 gam Heroine của Hà Văn T và Nguyễn Văn C với mục đích để sử dụng cho bản thân. Theo kết luận giám định Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hà Văn T, Nguyễn Văn C có khối lượng là: 0,08 gam là ma túy; loại Heroine; theo kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 19-3-2024 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thường xuyên huyện Trạm Tấu kết luận tài sản cần định giá: 30kg sắt vụn trị giá: 195.000 đồng. Các bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn C không có tiền án, tiền sự, khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ và trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt vào ngày 04-12-2023 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Trạm Tấu chuyển xử lý hành Ch về các hành vi này là đúng theo quy định của pháp luật.

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán Heroine cho T và C tại thôn Suối Xuân, xã Phình Hồ, huyện Trạm Tấu ngày 05-12-2023, quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được người bán ma túy cho các bị cáo là ai, nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 07 *(bảy)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, là ngày 12-02-2024.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 07 *(bảy)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam, là ngày 12-02-2024.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 đèn pin đội đầu có hoa văn kiểu quần áo rằn ri, dây màu vàng, xanh đã cũ, đã qua sử dụng; 01 đèn pin đội đầu có vỏ màu tím, dây màu xanh đen có dòng chữ Yến Quân đã cũ, qua sử dụng; 02 chiếc dao rọc giấy có vỏ màu đỏ; 01 chiếc kìm bằng kim loại có tay nắm bọc bằng nhựa có hai màu cam và đen.

- Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Văn V: 01 xe mô tô biển số 21V5-5933, nhãn hiệu CAVALRY.

Các vật chứng, tài sản có đặc điểm được mô tả như trong biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 16 tháng 5 năm 2024 giữa Cơ quan Công an huyện Trạm Tấu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hà Văn T, Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND xã Đồng Khê;
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lên